

## KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

### QUYỂN 7

#### Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 3)

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên là Chu tru chu tru là vùng thứ tám của địa ngục Hợp.

–Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết rằng ai thích và thường làm việc sát sinh, trộm cướp, tà hạnh sẽ bị đọa vào vùng Chu tru chu tru thuộc địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo của nó như đã nói ở trước, còn tà hạnh là: Có người không khéo quan sát, vì không có người nữ nên hành dâm với dê, hoặc lừa. Người ấy không kính trọng Phật, làm việc bất tịnh ở nơi thờ Phật, hoặc là gần nơi thờ Phật.

Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào vùng Chu tru chu tru thuộc đại địa ngục Hợp, chịu khổ não dữ dội, thường bị kiến sắt ăn tất cả thân thể. Lửa của địa ngục đây trong bụng người ấy, thiêu nấu cả trong lẫn ngoài. Do gây nghiệp ác nên họ phải chịu quả báo ác, trong vô lượng năm thường bị trùng dữ Chu tru chu tru thuộc địa ngục Hợp ăn thịt, uống máu, rửa gân, đục xương, rúc tủy, ăn ruột già, ruột non, bị thiêu, nướng, ăn như vậy, tội nhân nơi địa ngục kêu gào la khóc, nói năng điên loạn. Trải qua vô lượng năm, hễ nghiệp ác còn thì họ còn thường xuyên bị nấu nướng cho chín và bị ăn thịt. Nghiệp ác còn là họ còn chịu khổ không dứt trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát được cõi địa ngục đó.

Nếu nhờ nghiệp lành trong thời xa xưa, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người, nơi tương ứng với nghiệp thì họ có nhiều kẻ thù oán, tuy ở trong cung vua nhưng không có quyền thế, thường nghèo khổ, thiếu thốn, chết yểu. Đó là do sức mạnh của nghiệp ác nên họ phải chịu quả báo còn sót lại ở trong loài người.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia biết quả báo của nghiệp tiếp tục quan sát đại địa ngục Hợp xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Hà hà hề hề là vùng thứ chín của địa ngục Hợp. Do tích tụ nghiệp gì mà cuối cùng bị đọa vào địa ngục này? Vị ấy thấy, nghe, biết: Ai thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì bị đọa vào vùng Hà hà hề hề thuộc địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo đã nói ở trước.

Còn tà hạnh là: Người mọi rợ ở biên địa hành dâm với đối tượng không nên hành dâm là hành dâm với chị, em ruột của mình. Pháp luật nước đó cũng là tội ác. Do nghiệp ác ấy, sau khi chết người này sinh vào vùng Hà hà hề hề ở địa ngục Hợp chịu khổ não lớn, thường bị thiêu nấu, bị quỷ coi ngục đánh đập khiến gào rống dữ dội, vang khắp năm ngàn do-tuần.

Lúc còn ở giai đoạn trung hữu, chưa vào địa ngục nghe tiếng rống. Tiếng rống đó rất ghê rợn, không thể chịu được, nhưng do điên đảo, người ấy nghe tiếng la khóc thành tiếng ca, tiếng vỗ tay, đủ loại tiếng ngọt ngào. Do nghiệp ác, nghe xong, họ sinh ưa thích muốn đến nơi phát ra tiếng kia và họ ngay lập tức đến nơi đó.

–Cái gì là nhân duyên của hữu?

–Thủ là nhân duyên của hữu. Ở trong thân trung hữu hễ muốn sinh nơi nào thì liền sinh nơi ấy. Vì vậy, họ vừa khởi ý muốn liền sinh đến nơi đó và ngay lập tức chịu khổ ở địa ngục, nghe âm thanh rùng rợn cùng chịu khổ não dữ dội không gì có thể ví dụ. Nghe âm thanh ấy rồi, họ thất kinh hồn vía, nhận chịu khổ não lớn. Có núi sắt tên Ô khâu, núi này bốc lửa cao đến năm ngàn do-tuần, lên tận hư không, có cây bằng sắt, trên khắp cây có chim quạ sắt thân bốc lửa. Núi ấy phục lửa ở khắp nơi và không có chỗ hở, nhưng do nghiệp ác, các tội nhân ở địa ngục thấy đó là rừng hoa sen đầy khắp núi nên gọi nhau: “Trên núi có nhiều rừng cây sum suê, lặng lẽ chúng ta có thể cùng nhau lên”.

Ngục tốt đánh tội nhân, bên trên mưa xuống dao và đá. Do sợ hãi, tội nhân chạy trốn lên núi, mong được cứu thoát như nô lệ tìm chủ, như mong trở về nhà. Khi đã lên núi, tội nhân thấy khắp núi ấy đều có lửa nóng, nhiều quạ lửa mỏ bằng sắt rất bén, chúng đi rất mau về phía tội nhân. Mỗi con làm một việc như mổ vỡ đầu, lấy não, lấy mắt, hoặc mũi, má, da, hông, chân, lưỡi, cổ, da đầu, cổ họng, tim, phổi, ruột già, ruột non, da bụng, phần kín đáo ở dưới da bụng, xương đầu gối, bắp chân, da gót chân, ngón chân của tội nhân. Có con đến lấy từng phần để ăn. Có con đến lấy xương sườn hoặc xương hông, một phần xương cánh tay, hoặc lấy đầy đủ tất cả các bộ phận của thân, hoặc lấy tủy. Các con chim này ăn tất cả các bộ phận của tội nhân. Do nghiệp lực khi chúng ăn xong, tội nhân liền sống trở lại. Vì sợ quạ lửa và ngục tốt, tội nhân chạy khắp nơi trên núi Ô khâu để mong được cứu vớt.

Lên núi rồi, do nghiệp ác, lửa cháy đầy khắp và phủ lên thân tội nhân, trải qua vô lượng năm, họ cứ bị thiêu rụi rồi sống trở lại. Do sức của nghiệp ác nên họ phải chịu khổ não lớn. Nếu họ lên đến đỉnh núi thì đỉnh núi lại có ngọn lửa cao năm ngàn do-tuần, nhắc nhở tội nhân lên không để thiêu như thiêu con thiêu thân. Họ chịu nỗi khổ lớn đó trong vô lượng năm mà vẫn không dứt, trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết thì họ mới được thoát khỏi cõi ấy.

Nếu lâu xa về trước có nghiệp lành chín mùi thì không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì tất cả các bộ phận trong thân đều bị thối rữa, hôi hám, mắc bệnh hủi hoặc bệnh điên, có nhiều kẻ thù, thường nghèo khổ, sinh ra ở nước dữ. Đó là quả báo của nghiệp còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát địa ngục Hợp xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Lệ hỏa xuất, là vùng thứ mười của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở đó? Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào vùng Lệ hỏa xuất ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước, còn tà hạnh là Tỳ-kheo-ni cùng người khác làm việc bất tịnh, phá hủy giới cấm hoặc là người xâm phạm tịnh hạnh của Tỳ-kheo-ni. Do nghiệp ác, khi chết người này bị đọa vào vùng Lệ hỏa xuất của đại địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ này tương ứng với nghiệp, nó rất chắc chắn và do nghiệp đáng ghét tạo ra. Đó là bị lửa lớn thiêu đốt ở khắp nơi. Mắt chảy ra nước mắt lửa thiêu đốt thân. Tội nhân ở địa ngục chịu khổ não này rồi lại phải chịu các khổ não khác. Ngục tốt khoét mi mắt họ và đặt đầy than Khư-đà-la vào, chẻ xương mắt như là chẻ tre. Địa ngục ấy đáng sợ như vậy.

Ngục tốt lại dùng móc sắt, chày sắt, gông sắt để móc, cắt, đánh đập tội nhân khiến thân tan rã. Dùng kẽm sắt khoét hậu môn tội nhân ra, rót đầy nước chì, thiếc sôi vào để thiêu đốt bên trong, lại có lửa dữ thiêu ở ngoài thân. Bị hai loại lửa thiêu đốt dữ dội cả

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trong lần ngoài, tội nhân bị đau đớn, khổ não cùng cực. Khi tội nhân đã chịu đầy đủ các loại khổ đau, ngục tốt mới nói kệ trách họ:

*Trong đây chì thiếc sôi  
Ngoài bị lửa lớn đốt  
Tội nhân trong địa ngục  
Bị thiêu nướng rất khổ.  
Nếu nghiệp sinh quả khổ  
Chịu quả báo khổ đau  
Ở trong cả ba cõi  
Không gì thí dụ được.  
Ba loại nghiệp, ba quả  
Sinh ở trong ba cõi  
Ba lỗi ba tâm khởi  
Chịu khổ ở ba nơi.  
Nghiệp báo này như vậy  
Sinh ở trong ba cõi  
Do nhân duyên hòa hợp  
Pháp khác khởi như vậy.  
Theo tâm làm như thế  
Thì xoay vòng như vậy  
Người lành làm việc lành  
Người ác tạo việc ác.  
Tâm tự do tạo nghiệp  
Nghiệp dắt đến các cõi  
Nghiệp của tâm phát khởi  
Bị tham ái lừa dối.  
Tâm ác tạo nghiệp ác  
Người ấy đến nơi này  
Ai bị địa ngục thiêu  
Người đó bị ái lừa.  
Ai gây ra nhân ác  
Người ấy chịu quả khổ  
Nghiệp mình mình phải chịu  
Chúng sinh đều như vậy.  
Tâm các ông tự tạo  
Tất cả sự lừa dối  
Nay bị lửa lớn thiêu  
Vì sao lại than khóc?*

Ngục tốt quả trách tội nhân ở địa ngục:

–Người tự tạo nghiệp nay tự chịu quả báo không thể thoát được. Như vậy tất cả là chỗ trói buộc của nghiệp quả khiến người phải chịu quả báo đó.

Trải qua vô lượng năm, ngục tốt thiêu nấu tội nhân trong địa ngục như vậy. Hễ còn nghiệp ác là tội nhân còn phải chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ lâu xa không sinh vào hàng ngã quý, súc sinh mà sinh làm người, nơi tương ứng với nghiệp thì thường bị bệnh cam tích

trong bụng, thân thể khô đét, hình dạng xấu xí, nếu đứng giữ cửa thì hình dáng thân thể giống như cái cây bị thiêu cháy. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát đại địa ngục Hợp xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Nhất thiết căn diệt là vùng thứ mười một của địa ngục Hợp. Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi đây?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà dâm nên sinh vào vùng Nhất thiết căn diệt của địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp đã nói ở trước.

Nay nói về việc tà hạnh. Có người ham dâm dục, hành dâm với phụ nữ ở nơi miệng hoặc hậu môn chớ không phải tại nữ căn. Do nghiệp ác ấy khi chết người đó bị đọa vào vùng Nhất thiết căn diệt của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn, bị bỏ đầy lửa vào miệng, bị lấy chĩa sắt khoét miệng cho rộng ra rồi dùng bát sắt nóng đựng nước đồng sôi rót vào. Nơi ấy còn có trùng đen bằng sắt nóng, thân trùng bốc lửa. Mười một chốn thuộc địa ngục ấy đều bốc lửa tạo thành một vành đai lửa thiêu tội nhân ở bên trong. Tuy bị thiêu nhưng họ vẫn sống lại và thường xuyên bị thiêu. Có kiến sắt thân có lửa nóng đục mắt tội nhân để ăn. Tội nhân bị rót nước chì, thiếc sôi vào đầy tai, bị dao lửa nóng bén cắt mũi, cắt lưỡi, bị mưa dao nóng bén cắt thân, tất cả các căn đều chịu khổ não lớn. Sự khổ não cùng cực mà tội nhân nơi địa ngục phải chịu không gì có thể ví dụ được. Nay chỉ nói một chút ít về nó như là đem đèn so sánh với mặt trời, nổi khổ phải chịu dưới địa ngục cũng vậy, không gì có thể sánh. Như niềm vui thù thắng ở cõi trời không gì có thể so sánh, nổi khổ mà tội nhân chịu dưới địa ngục cũng không gì có thể so sánh, vì niềm vui trên cõi trời là thù thắng, nổi khổ dưới địa ngục thì nặng nề. Nay chỉ nói một phần nhỏ về nổi khổ, vui này.

Khổ não mà tội nhân phải chịu đựng dưới địa ngục là rất chắc chắn và nặng nề, hễ còn nghiệp ác là còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, người ấy mới thoát được cõi địa ngục đó. Nếu trong quá khứ lâu xa có nghiệp lành chín mùi, không sinh vào hàng ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, gặp phải người vợ không trinh tiết, thông dâm với người khác, bàn mưu với kẻ khác để giết chồng, hoặc là vu khống để quan trên giết, hoặc pha thuốc độc giết, hoặc đờn người chồng ngủ rồi dùng dao giết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Nghiệp ác chưa hết thì phải nhận chịu không thể thoát được.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát đại địa ngục Hợp xem còn xứ nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng tên Vô bỉ ngạn thọ khổ là vùng thứ mười hai của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Vô bỉ ngạn thọ khổ ở địa ngục Hợp.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là có người khởi tâm dâm dục nhớ nghĩ đến vợ mình nên hành dâm với phụ nữ khác. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào vùng Vô bỉ ngạn thọ khổ ở địa ngục Hợp, chịu các khổ não lớn, như bị lửa đốt, dao cắt, vùi tro nóng, bị bệnh đau. Ở bờ ấy, họ không kiếm được một nơi an ổn mà phải chịu các khổ não không thể ví dụ như đã nói ở trước.

Tội nhân nơi địa ngục bị tâm lừa dối nên thọ khổ như vậy, trong vô lượng trăm ngàn năm thường bị thiêu nướng, hoặc nấu, hoặc đánh. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi cõi địa ngục ấy. Nếu có

nghiệp lành trong quá khứ đã chín muồi, không sinh làm ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường nghèo thiếu, làm nô lệ, mọi rợ ở nơi nguy hiểm, vắng vẻ trong đồng hoang hoặc trên núi và thường bị bệnh khổ.

Lại nữa, Tỳ-kheo biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp tìm xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có vùng khác tên Bát-đầu-ma, là vùng thứ mười ba của địa ngục Hợp.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này? Vị ấy thấy có người tích tụ nghiệp sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Bát-đầu-ma thuộc địa ngục Hợp.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp như đã nói ở trước, còn tà hạnh là gì?

Đó là Sa-môn, tự biết là Sa-môn, lúc còn ở đời đã từng hành dâm cùng phụ nữ và nếm vị hấp dẫn của dục, nay tuy là Tỳ-kheo nhưng vẫn còn nhớ nghĩ đến việc ấy, lúc ngủ nằm mộng thấy phụ nữ ấy, vì không khéo quan sát vị ngọt của dục nên hành dâm với người nữ ấy, khi thức dậy, người đó tham đắm nhớ nghĩ đến việc phi phạm hạnh rồi sinh vui sướng, ca ngợi công năng của dâm dục với người khác, cười đùa vui vẻ, thích và thường làm như vậy. Do nghiệp ác đó, khi chết người ấy bị đọa vào vùng Bát-đầu-ma của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là tất cả những thứ ở địa ngục này đều tạo ra màu hoa sen hồng, hoặc là tương tự như vậy. Tất cả vùng đó đều có màu đỏ và phát ra ánh sáng đỏ. Ngục tốt bắt tội nhân đem nấu trong vạc, hoặc bỏ vào cối sắt rồi dùng chày sắt giã. Nếu thoát khỏi sự khổ đau ở vạc nước sôi và cối giã, từ xa người ấy thấy hoa sen hồng ở trong ao nước trong, liền vội vàng đến đó hy vọng sẽ được cứu giúp che chở. Họ nghĩ rằng đến nơi ấy sẽ được an lạc.

Tội nhân đó đói khát, khổ não, trông cậy vào hoa sen hồng nên tăng tốc độ lên cả trăm ngàn lần, trong khi chạy đến ao sen và bị trăm ngàn móc sắt ở trên đường đi làm chân bị thương, bày quả tim trên đất, móc sắt lại móc rách quả tim, nếu lưng đụng đất móc sắt liền cào lưng, nếu hông đụng đất móc sắt liền phá hông, nếu tội nhân ngồi móc sắt liền đâm thủng lên. Họ bị thiêu, nấu, đói khát, thân thể khô kiệt, buồn rầu la khóc, than thở với nhau. Tâm trạng như vậy, tất cả tội nhân đều nhìn hoa sen hồng. Ngục tốt đứng sau lưng cầm dao bén, búa hoặc gông để cắt, chặt và đánh tội nhân. Tội nhân làm đủ cách để được cứu giúp che chở, đến ao hoa sen hồng, leo lên hoa sen mong được mát mẻ, nhưng hoa sen ấy giống như cây Khư-đà-la phát ra lửa cùng khắp và có lá cứng như kim cương, tội nhân vừa lên liền bị lá hoa sen móc và cuốn lại. Do nghiệp ác nên trải qua vô lượng năm, ở trong vùng Bát-đầu-ma của địa ngục Hợp, tội nhân bị nấu mà không chết. Hễ còn nghiệp ác là họ còn bị khổ không dứt. Đến khi hết nghiệp mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào cõi ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì đôi mắt gồm một trống, một mái, nhìn ngó không ngay thẳng, nghèo thiếu vô cùng, tuổi thọ ngắn ngủi, đều do nghiệp ác mà ra.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Ma-ha Bát-đầu-ma, là vùng thứ mười bốn của địa ngục Hợp.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Đại Bát-đầu-ma ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là: Thật sự chẳng phải là Sa-môn, tự cho là Sa-môn, giới luật

không đầy đủ vì tuy sống phạm hạnh nhưng không cầu Niết-bàn, giống như tiếng ốc, chê cười hạnh Niết-bàn và tâm niệm rằng: “Tôi xin nhờ việc sống phạm hạnh này được sinh lên cõi trời, hoặc nơi tương tự, hãy cho tôi sinh giữa chúng Thiên nữ ở trong cõi trời”. Sa-môn này tuy sống phạm hạnh nhưng ước nguyện phi phạm hạnh, sống theo tham ái, tạo nhân sinh tử, gây nhân tham ái, hành động phàm tục như lửa. Phạm hạnh đó không thể thoát khỏi những việc xấu như bệnh, lão, tử, buồn rầu, than khóc, vò đầu đấm ngực, khổ sở rầu rĩ... Do nghiệp ác, khi chết người đó bị đọa vào địa ngục Hợp ở vùng Đại Bát-đầu-ma, nhận chịu khổ não. Nơi đó có sông tên Khôi rộng năm do-tuần dài trăm do-tuần, thường chảy không dừng, bên trong chứa đầy tro không có chỗ hở bằng lỗ chân lông. Ở nơi sông ấy, tội nhân chịu khổ não cùng cực, dai dẳng bậc nhất. Rơi xuống sông ấy rồi, thân liền tan nát, xương biến thành đá, tóc biến thành nước, thịt biến thành bùn, nước sông là nước chì, thiếc sôi, thân tội nhân tan rã rồi hợp trở lại, biến thành cá trong sông bị nước sông cuốn trôi và làm chín rục. Hai bên bờ sông có quạ mổ phát lửa mổ tội nhân ăn. Nếu ai muốn cầu sự cứu giúp che chở, hãy khỏi sông liền bị ngục tốt cầm cây giáo bằng sắt phát ra lửa khêu xuống sông trở lại. Nếu họ muốn ra, chân liền bị thối rã, gân, đầu gối, bắp chân, móng, xương móng, da móng, thịt móng đều chín như, thịt lưng, thịt đầu, xương đầu, đầu lâu cũng đều chín như và rơi rụng. Trải qua vô lượng năm, tội nhân bị thiêu đốt, nấu nướng ở trong sông, chịu khổ cùng cực rồi mới thoát được. Thoát nơi ấy rồi, họ lại thấy ao Thanh bi có hoa sen nở, vì mong được cứu giúp che chở và an ổn nên tội nhân chạy đến rừng hoa sen hồng. Hoa sen sắt ấy cũng như dao bén, nếu tội nhân đụng vào liền bị hoa sen chặt bằm nát, rơi rụng dần dần. Vì muốn tội nhân chịu nhiều khổ não, ngục tốt xua đuổi tội nhân leo lên hoa sen. Trong rừng sen ấy lửa cháy hừng hực, cánh sen bằng sắt, tội nhân vừa lên, liền bị các cánh sen cuốn lại, nhốt vào bên trong và bị lửa hừng thiêu đốt suốt vô lượng năm. Do nghiệp ác của chính họ, trong ấy còn có quạ mổ mắt tội nhân ăn, rút lưỡi, cắt tai, xé nát thân. Tội nhân thường bị thiêu đốt, nấu ở địa ngục Đại Bát-đầu-ma. Hễ còn nghiệp ác là họ còn khổ não nơi ấy. Nếu nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì bị bệnh tật, thường đói khát, nhiều sân hận. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp tìm xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên là Hỏa bồn là vùng thứ mười năm của địa ngục Hợp.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở vùng này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Hỏa bồn của địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là Phật sự chẳng phải là Sa-môn, tự cho là Sa-môn, đã là Sa-môn, lại nghĩ đến lúc còn là bạch y, gần gũi, cười giỡn, ca múa với phụ nữ. Người ấy không khéo quan sát, nhớ nghĩ rồi vui thú, thường suy nghĩ phân biệt, không suy nghĩ điều lành, không có chánh niệm, không tư duy để chứng đắc, pháp không tư duy về chánh pháp diệt, khổ, tập, không tư duy về các điều đã học, không thực hành các điều đã tư duy sau khi học, không tư duy về việc điều phục tâm bằng cách nhớ nghĩ chân chánh, không tư duy về việc niệm Phật, Pháp, Tăng, không quán niệm về tướng chết, không tư duy về việc sinh tử, lia dục, không lo sợ khi thấy những tội nhỏ như hạt bụi.

Lẽ ra người ấy không nên nhận nhiều tọa cụ, ngọa cụ, thuốc men, đồ ăn uống và đồ dùng dành cho người bệnh, nhưng thật tế người ấy đã nhận nhiều tọa cụ, ngọa cụ,



thuốc men, đồ ăn uống, đồ dùng cho người bệnh. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào xứ Hỏa bồn của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là lửa nóng đầy khắp vùng Hỏa bồn ấy không có một kẻ hở bằng đầu sợi lông. Hình dạng của tội nhân ở địa ngục đó giống như cây đèn phát ra ngọn lửa nóng. Tội nhân kêu gào, than khóc, khi mở miệng, lửa nóng đầy miệng, khiến họ khổ sở vô cùng nên lại càng than khóc, kêu gào, lửa ngọn lại vào tai, họ tiếp tục kêu gào than khóc, lửa lại vào mắt, họ càng kêu gào, than khóc, khắp thân đều phừng lửa, họ mặc áo sắt phát lửa nóng. Lửa lại thiêu lưởi vì họ đã phá giới, lại ăn đồ ăn thức uống của người. Vì đã phạm giới cấm, không khéo quan sát nhìn ngó phụ nữ nên họ bị thiêu mắt, do không giữ giới, ca hát với phụ nữ, kêu gọi cười đùa với nhau, lắng nghe tiếng phụ nữ ca với tâm tham ái nên bị đổ nước chì, thiếc sôi vào đầy trong tai. Do phạm giới cấm tham đắm mùi hương nên bị cắt mũi và bị lửa thiêu. Vì năm căn phạm giới nên người ấy bị đọa vào địa ngục tương ứng với nghiệp chịu quả báo khổ. Do nghiệp ác, trải qua vô lượng trăm ngàn năm luôn bị thiêu nấu có nhiều đám lửa đầy khắp vùng Hỏa bồn của địa ngục Hợp. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thân mạng nhỏ, thấp, mất mù, tai điếc, nghèo khổ chết sớm, thường bị đói khát. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Thiết mặt hỏa là vùng thứ mười sáu của địa ngục Hợp.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết nếu ai thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh sẽ bị đọa vào vùng Thiết mặt hỏa ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là có người thật chẳng phải Sa-môn tự cho là Sa-môn, nghe tiếng phụ nữ ca múa, vui cười với âm thanh êm tai, nghe xong, không khéo quan sát sinh tâm ái nhiễm và rỉ chảy bất tịnh, tâm thích thú và tham đắm. Do nghiệp ác ấy, người đó sau khi chết bị đọa vào vùng Thiết mặt hỏa ở địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Đó là địa ngục bốn phía đều bằng sắt nóng, tường vách bao vây rộng năm trăm do-tuần, thường có sắt phát lửa không dứt, thiêu đốt tội nhân. Do nghiệp của họ nên từ bên trên, lửa phun xuống không có lúc tạm dừng. Do mưa sắt, tất cả thân thể tội nhân tan rã ra như bột. Do mưa lửa tội nhân thường bị thiêu nấu, tội nhân dưới địa ngục thường chịu hai loại khổ này. Chỉ có tội nhân dưới địa ngục mới chịu nỗi khổ không thể ví dụ như vậy. Họ chịu nỗi khổ chắc chắn, cùng cực. Tất cả những nỗi khổ đó đều đáng sợ, không đáng ưa, không chút vui thú, do tự nghiệp tạo ra. Hễ còn nghiệp là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín mùi, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường sống nơi đọa đày ở sông lớn, luôn lo sợ, thân thường bệnh đau, tuy đáng đáp dữ tợn như voi nhưng thường sợ chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát từng vùng một ở địa ngục Hợp, chỉ thấy có mười sáu vùng, không thấy vùng thứ mười bảy.

Mười sáu vùng khác nhau của địa ngục Hợp có nhiều quả báo của nghiệp để quan sát như vậy. Tỳ-kheo ấy quan sát đủ loại nghiệp ác và quả báo khác nhau của chúng sinh nên nhằm chán sinh tử.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, người tu hành tư duy thuận theo chánh pháp quan sát pháp hành, quan sát kỹ càng rồi Tỳ-kheo ấy thông đạt nghiệp và quả báo, biết rõ nghiệp và quả báo của từng vùng khác nhau ở ba địa ngục lớn. Quan sát rồi, vị ấy đã thông các vương mặc, không thích sống trong cảnh giới ma.

Dạ-xoa ở nơi đất thấy Tỳ-kheo tinh tấn như vậy liền thưa với Dạ-xoa nơi hư không. Nghe xong, Dạ-xoa trên không thưa với Tứ Đại vương như đã nói ở trước. Họ lần lượt tâu như vậy cho đến trời Vô Lượng Quang. Họ tâu như thế này: “Ở thôn đó, nước đó, trong cõi Diêm-phù-đề có Tỳ-kheo cạo bỏ râu tóc, mặc pháp y, xuất gia với lòng tin chân chánh..., Tỳ-kheo ấy... cho đến chứng đắc Địa thứ chín.” Trời Vô lượng quang nghe việc ấy rồi đều vui vẻ. Chư vị cùng bảo nhau: “Chư Thiên nên biết, tà ma đã giảm bớt, chánh pháp tăng thêm”.

Tỳ-kheo ấy đã quan sát ba địa ngục rồi, lại quan sát đại địa ngục thứ tư là Khiếu hoán. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu. Họ gây và tích tụ bốn nghiệp này rất nhiều nên khi chết liền sinh vào địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Nay nói về uống rượu, bị sinh vào địa ngục này. Người nào đem rượu đưa cho chúng Tăng hoặc Tỳ-kheo xuất gia giữ giới, hoặc người tịch tĩnh, có tâm vắng lặng, người có thú vui thiền định. Họ uống vào và bị rối tâm trí. Do nghiệp ác này, khi chết người ấy bị đọa vào địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Đó là bị kẽm sắt banh miệng ra đổ nước đồng sôi vào cho uống. Nước đồng sôi lần lượt thiêu các phần như môi, răng, lưỡi, cổ họng, bao tử, ruột non, ruột già, sinh tạng, thực tạng rồi đi ra ngoài. Người ấy do nghiệp bất thiện về rượu nên chịu quả báo như vậy, luôn kêu gào la khóc. Thấy vậy, ngục tốt liền nói kệ quả trách:

*Đã tạo nghiệp bất thiện  
Nay chịu quả báo khổ  
Chính tâm si tạo ra  
Về sau bị thiêu, nấu.  
Nghiệp bất thiện như vậy  
Do tâm ác tạo ra  
Nay chịu nhớ la khóc  
Than thở để làm gì.  
Người nào tạo nghiệp ác  
Đều chịu quả báo ác  
Nếu muốn được quả vui  
Thì chớ có gần ác.  
Nếu tạo chút nghiệp ác  
Thì chịu khổ vô cùng  
Do tâm si quá độ  
Được thoát lại tạo ác.  
Nghiệp ác không đáng tin  
Khiến người vào địa ngục  
Chút lửa thui rụi núi  
Và tất cả cây rừng.  
Người ngu làm việc ác*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không ưa thích pháp lành  
Thấy quả báo nghiệp ác  
Đều sinh theo nhân duyên.  
Vì sao không thích pháp  
Và không bỏ nghiệp ác  
Ai lìa bỏ nghiệp ác  
Thì không thấy địa ngục.  
Người nào tâm ngu si  
Không biết quả báo ác  
Người ấy nhận quả xấu  
Nay ông chịu như vậy.  
Tạo ác đọa địa ngục  
Bị nghiệp ác thiêu đốt  
Không đến được Niết-bàn  
Nghiệp ác, kẻ thù lớn.  
Đã bị nghiệp ác lừa  
Nay bị nghiệp ác thiêu  
Nếu không gây nghiệp ác  
Trọn không chịu khổ nào.  
Người nào chế ngự ái  
Là đi đường tịch tĩnh  
Người xả bỏ ái dục  
Thì ở gần Niết-bàn.  
Đã tạo nghiệp ác rồi  
Chưa từng tạo nghiệp lành  
Bị nghiệp ác thiêu đốt  
Tâm đừng tạo nghiệp ác.  
Người gây ra nghiệp ác  
Không thể được an lạc  
Ai muốn được an lạc  
Phải nên ưa thích pháp.  
Người nào ưa thích ác  
Chịu khổ trong các khổ  
Ai không chịu được khổ  
Thì đừng gây nghiệp ác.  
Người thiện làm lành dễ  
Người ác làm lành khó  
Người ác tạo ác dễ  
Người thiện tạo ác khó.*

Quả trách tội nhân rồi, ngục tốt bày ra đủ loại khổ, đó là hai trái núi bằng sắt rất chắc chắn phát ra lửa. Hai quả núi đó đang ở thế tiến tới cùng một lúc ép và mài xát tội nhân khiến thân rã hết không còn thấy gì. Mài xong, tội nhân sống lại và tiếp tục bị hai quả núi ép vào mài xát tiếp. Trải qua vô lượng trăm ngàn năm họ cứ sống lại rồi bị ép, sống lại rồi bị mài. Khi nghiệp ác chưa hết, nếu họ thoát khỏi địa ngục đó, chạy đến nơi khác để mong được cứu thoát, che chở, ngục tốt liền bắt họ trở lại, chúc ngược đầu

xuống và đặt vào vạc sắt. Người ấy ở trong vạc sắt, đầu mặt ở phía dưới, trải qua trăm ngàn năm bị đun, bị nấu mà nghiệp ác vẫn chưa hết. Thoát khỏi vạc nước sôi, họ chạy đến nơi khác mong được cứu giúp che chở, được an lạc thì trước mặt người ấy có con quạ sắt lớn, thân bốc lửa. Quạ chộp lấy thân người ấy mổ xé cho tan rã thành trăm ngàn mảnh vụn. Trải qua vô lượng năm, tội nhân bị quạ xé ăn và tan rã thành nhiều mảnh như vậy mà nghiệp ác vẫn chưa hết. Nếu thoát được nạn quạ sắt, để mong được cứu giúp, che chở, tội nhân chạy đến nơi khác, do bị đói khát khổ não, thấy từ xa như có vũng nước trong liền vội chạy đến nhưng nơi đó chỉ có chì, thiếc nóng chảy đầy khắp ao. Họ muốn tắm bèn lội vào. Do nghiệp ác, có con giải lớn bắt họ chìm xuống nước chì, thiếc sôi khiến họ chín rục. Trải qua vô lượng năm như vậy, cho đến khi nghiệp ác đã hết, con giải lớn đó mới thả tội nhân. Được thoát rồi, người ấy khổ não, mong được cứu giúp che chở, chạy đến nơi khác thì thấy ở trước mặt có ngục tốt cầm chĩa sắt phát ra lửa đâm xuyên qua đầu tội nhân, có người bị rách lưng, có người bị toét hông, có người bị nát đầu. Tội nhân ở địa ngục chịu khổ não lớn, kêu gào thảm khiết, do nghiệp lực những tội nhân khác nghe tiếng kêu ấy lại cho là tiếng ca, đều cùng nhau chạy đến mong được cứu giúp, che chở thì bị ngục tốt bắt lại và dùng chĩa, đao, búa sắt để đâm, cắt, chặt họ. Trải qua vô lượng năm như vậy cho đến khi nghiệp ác tích tụ đã chấm dứt, họ mới thoát khỏi vùng địa ngục đó. Vì mong được cứu giúp, che chở họ lại chạy đến nơi khác, thấy có thôn ấp ở đằng xa đầy đủ nhà cửa, có nhiều sông ao, họ gom hết tâm trí, mau chóng chạy thẳng tới và muốn vào thôn. Tất cả thôn ấy đều có lửa cháy, có trùng đen, răng bén, miệng bằng kim cương toàn thân phát lửa ở khắp mọi nơi. Người ấy vừa vào cửa thôn liền đóng kín. Tội nhân bị trùng ấy ăn nuốt. Họ chịu như vậy trong vô lượng năm đến khi hết nghiệp ác mới thoát khỏi biển lớn khổ não. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín muồi, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì tâm hay quên lửng nghèo nàn, thường đi trên đường phố bán các vật tầm thường kiếm lời để sống và bị các đứa trẻ theo chọc ghẹo, răng miệng xấu xí, cẳng chân cong queo, nứt nẻ, thường bị đói khát bức bách, không có vợ, con, cha, mẹ và anh, chị, em. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp uống rượu và cho người khác uống rượu. Phải nên biết tội cho người giữ giới uống rượu khiến ta đọa vào đại địa ngục Khiếu hoán chịu quả báo khổ.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên Đại Hống.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên sinh vào vùng Đại hống ở địa ngục ấy. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Còn nghiệp uống rượu là lấy rượu cho người trai giới, thanh tịnh uống. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào vùng Đại hống của địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là trước hết bị ngục tốt dùng bát sắt nóng đựng chì, thiếc sôi đổ vào miệng. Đó là do nghiệp ác đem rượu cho người trai giới và người thanh tịnh uống. Bị khổ não cùng cực, tội nhân rống rất to. Các địa ngục khác không có tiếng rống như vậy. Tiếng rống vang khắp hư không. Vốn sẵn tánh sân hận, cộng thêm nghiệp lực của tội nhân, ngục tốt nghe tiếng rống ấy càng sân lên gấp bội. Những người uống rượu không biết tránh điều ác, không biết hổ thẹn khi làm việc bất thiện, do đó nếu đưa rượu cho người là đưa tất cả những điều bất thiện cho họ. Do uống rượu tâm bị rối loạn không ngay thẳng, không thể giữ gìn pháp lành. Người loạn tâm không biết tốt xấu,

không biết hổ thẹn khi làm các việc bất thiện. Vì vậy người nào đưa rượu cho người là tạo điều kiện cho họ làm những việc bất thiện. Nhân nào thì tạo ra quả nấy. Do nhân ấy, tội nhân chịu vô lượng khổ não đủ loại trong thời gian lâu dài.

Nơi ấy vì sao được gọi là vùng Đại hống?

Do tội nhân chịu vô lượng khổ não, đủ loại như vậy phát ra tiếng rống lớn cho nên gọi là địa ngục Đại hống. Chúng sinh ở tại nơi ấy cho đến khi hết nghiệp ác mới thoát được. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì rất ngu đần, tâm không sáng suốt, hay quên. Người tối tăm ngu đốt này không có của cải, mọi người không kính trọng, nghèo khổ, tuy tìm cầu của cải nhưng không có. Nếu bị bệnh nhẹ liền chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy địa ngục Khiếu hoán có mười sáu vùng lần lượt có các tên là: Đại hống, Phổ thanh, Phát hỏa lưu, Hỏa mặt trùng, Nhiệt thiết hỏa chủ, Vũ diêm hỏa thạch, Sát sát, Thiết lâm khoáng dã, Phổ ám hỏa, Diêm-ma-la Già-ước-khoáng-dã, Kiếm lâm, Đại kiếm lâm, Ba tiêu yên lâm, Hữu yên hỏa lâm, Hỏa vân vụ, Phân biệt khổ. Đây là mười sáu vùng khác nhau của địa ngục Khiếu hoán.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi ấy?

Tỳ-kheo kia đã quan sát vùng Đại hống của địa ngục Khiếu hoán rồi, lại quán vùng thứ hai tên Phổ thanh. Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên bị đọa vào vùng Phổ thanh thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước, còn uống rượu là người nào thích và thường uống rượu hoặc đem rượu cho người mới thọ giới uống. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó sinh vào vùng Phổ thanh của địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị ngục tốt dùng chày nện, tội nhân kêu rống vang khắp chốn ấy. Nếu như núi Thiết vi, tất cả các sông, bốn xứ thiên hạ nơi cõi Diêm-phù-đề mà ở gần chốn này thì khi tiếng kêu rống phát ra tất phải tiêu tan. Do nghiệp của chính mình, tội nhân la khóc, kêu gào thảm thiết. Hễ còn nghiệp ác là còn khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh ở quốc độ hoang vu, thiếu nước.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn có nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Phát hỏa lưu là vùng thứ ba của địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên khi chết bị đọa vào vùng Phát hỏa lưu của địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Còn nghiệp uống rượu là nói công năng của rượu đối với người Ưu-bà-tắc thọ năm giới, bảo rằng rượu không phải là giới, hãy uống đi. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào vùng Phát hỏa lưu thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, đó là mưa lửa thường thiêu nấu tội nhân, lửa đốt cháy từ đầu tóc cho đến chân cẳng, có con chó sắt nóng ăn chân họ, có chim cắt sắt mổ phát lửa mổ vỡ sọ để ăn não, có con chồn bằng sắt nóng ăn thân họ. Do nghiệp ác, họ thường bị thiêu và bị ăn như vậy, buồn khổ kêu khóc, nói kệ hờn trách ngục tốt:

*Sao ông không thương xót*

*Lại không có tịch tĩnh?  
Tôi đáng được thương xót  
Sao ông không thương tôi?*

Ngục tốt đáp:

*Người bị si che lấp  
Tự gây nhiều nghiệp ác  
Nay chịu khổ nặng nề  
Chẳng phải tôi gây ra.  
Người ngu không học giới  
Gây tạo nhiều nghiệp ác  
Đã có nhiều nghiệp ác  
Nay chịu quả như vậy.  
Đó là do ông tạo  
Chớ chẳng phải do tôi  
Người nào tạo nghiệp ác  
Nghiệp ấy chính là nhân.  
Đã bị lưới ái lừa  
Nên tạo ra nghiệp ác  
Nay nhận quả báo ác  
Vì sao tức giận tôi.  
Không tạo, không chịu khổ  
Đừng nói ác không nhân  
Ý người nào nghĩ ác  
Người ấy liền chịu khổ.  
Chớ ưa thích uống rượu  
Rượu là thứ rất độc  
Thường ưa thích uống rượu  
Thì phá hỏng pháp lành.  
Ai ưa thích uống rượu  
Người ấy ý bất chánh  
Ý động không đặc pháp  
Vì vậy nên bỏ rượu.  
Rượu là tội lỗi lớn  
Bậc trí nói như vậy  
Chớ nên ưa thích rượu  
Gây họa mình lẫn người.  
Thường ưa thích uống rượu  
Sẽ nhận lãnh pháp ác  
Như vậy gọi là ác  
Vậy nên bỏ uống rượu.  
Người hết cửa hèn hạ  
Biếng nhác vào bậc nhất  
Uống rượu liền có lỗi  
Vì vậy nên bỏ rượu.  
Rượu thường kích thích dục*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tâm sân cũng như vậy  
Si tăng trưởng theo rượu  
Vì vậy nên bỏ rượu.*

Như vậy, địa ngục Phát hỏa lưu là do nghiệp của chính tội nhân mà có. Đến khi hết nghiệp ác mới thoát được chốn ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, người ấy sinh ở nơi không có rượu, tất cả vật dụng cho đời sống đều xấu xí và hôi hám. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

